

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2022/DS-ST

Ngày: 24 – 8 – 2022

V/v “Tranh chấp giao dịch hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

2. Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 267/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp giao dịch hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Chị **Tô Tú A**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã AX, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 22/7/2022): Anh Tô Út E, sinh năm: 1981.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã AX, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà **Quách Thị L**, sinh năm: 1957.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã AX, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, chị Tô Tú A trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Trước đây chị có mở một số dây hui, bà Quách Thị L có tham gia chơi hui do chị mở. Bà L đã hốt hui nhưng không đóng hui chết đầy đủ. Cụ thể:

- Dây hui thứ nhất: Hui mở ngày 15/8/2011, loại hui 500.000 đồng/chung, mỗi tháng khai một lần. Dây hui gồm 32 chung (phần), bà L tham gia 01 chung. Bà L đã hốt hui vào kỳ khai hui thứ nhất. Sau khi hốt hui, bà L đóng hui chết được 05 kỳ thì ngưng không đóng hui. Hui đã mãn ngày 15/02/2014. Chị đã đóng thay bà L 26 kỳ còn lại với tổng số tiền 13.000.000 đồng.

- Dây hui thứ 2: Hui mở ngày 20/02/2016, loại hui 1.000.000 đồng/chung, mỗi tháng khai một lần. Dây hui gồm 28 chung, bà L tham gia 01 chung. Bà L đã hốt hui vào kỳ khai hui thứ nhất. Sau khi hốt hui, bà L đóng hui chết đến kỳ thứ 08 thì không đóng

hụi. Hụi đã mất ngày 20/5/2018. Chị đã đóng thay bà L 20 kỳ còn lại với tổng số tiền 20.000.000 đồng.

Tổng số tiền hụi bà L còn nợ chị là 33.000.000 đồng nhưng chưa thanh toán. Chị yêu cầu bà L thanh toán cho chị 33.000.000 đồng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của chị Tô Tú A là anh Tô Út E trình bày: Chị Tô Tú A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Quách Thị L thanh toán cho chị Tú A 33.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Quách Thị L trình bày: Trước đây bà có tham gia chơi hụi do chị Tô Tú A làm chủ hụi. Thông tin liên quan đến đây hụi bà tham gia thì bà không nhớ. Bà đã hốt hụi và còn nợ chị Tú A tiền hụi chết chưa đóng đầy đủ. Đến ngày 29/7/2022 bà còn nợ lại chị Tú A tổng số tiền 33.000.000 đồng. Bà L đồng ý thanh toán cho chị Tú A số tiền 33.000.000 đồng. Đồng thời bà L yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt bà. Bà L là người cao tuổi, bà L xin được miễn nộp tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Tô Tú A khởi kiện yêu cầu bà Quách Thị L thanh toán cho chị khoản nợ tiền hụi. Do đó tranh chấp giữa chị Tú A với bà L được xác định là tranh chấp về giao dịch dân sự, mà cụ thể là tranh chấp giao dịch hụi, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bà L có địa chỉ cư trú tại thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết. Bà L yêu cầu Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bà nên Tòa án nhân dân thành phố C tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà L là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Tô Tú A khởi kiện yêu cầu bà Quách Thị L thanh toán cho chị khoản nợ tiền hụi do bà L đã hốt hụi mà không đóng hụi chết, chị Tú A đã đóng hụi chết thay bà L. Tổng số tiền chị Tú A yêu cầu bà L thanh toán là 33.000.000 đồng. Bà L thừa nhận có tham gia chơi hụi do chị Tú A làm chủ hụi, bà đã hốt hụi nhưng không đóng hụi chết đầy đủ, còn nợ chị Tú A 33.000.000 đồng và đồng ý thanh toán cho chị Tú A số tiền trên. Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự đã thống nhất khoản nợ tiền hụi, bà L đồng ý thanh toán nợ theo yêu cầu khởi kiện của chị Tú A nên yêu cầu khởi kiện của chị Tú A là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của chị Tú A được chấp nhận nên bà Quách Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bà L xin được miễn nộp tiền án phí. Xét thấy bà L là người cao tuổi, có yêu cầu được miễn nộp tiền án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 479 của Bộ luật dân sự 2005;
- Căn cứ Điều 468, 471 của Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hụi, họ, biếu, phưởng;
- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, Điều 147, 227, 228 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 14, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tô Tú A. Buộc bị đơn bà Quách Thị L thanh toán cho chị Tô Tú A số tiền hụi còn nợ 33.000.000 đồng (*ba mươi ba triệu đồng*).

Kể từ ngày chị Tô Tú A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Quách Thị L không tự nguyện thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2 - Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Quách Thị L phải chịu 1.650.000 đồng (chưa nộp). Bà L được miễn nộp tiền án phí. Chị Tô Tú A không phải chịu án phí. Ngày 02/6/2022 chị Tô Tú A đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 825.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (biên lai số 0001474). Chị Tô Tú A được nhận lại 825.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3 - Về quyền kháng cáo: Chị Tô Tú Anh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Quách Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân